

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT 6 tháng năm 2017

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG
- Địa chỉ trụ sở chính: 102A Phó Cơ Điều, P.4, Q.11, Tp.HCM
- Điện thoại: 08.39560169 Fax: 08.54051353 Email: savitechco@gmail.com
- Vốn điều lệ: 105.269.370.000 đồng
- Mã chứng khoán: SVT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/BB. ĐHĐCĐ-SVT-2017	22/4/2017	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
02	01/NQ-SVT-ĐHĐCĐ	22/4/2017	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

II. Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2017):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Bùi Nam Long	Chủ tịch	29/4/2014	2/2	100%	
02	Bà Nguyễn Thị Thu	Phó Chủ tịch	29/4/2014	2/2	100%	
03	Ông Bùi Quang Khoa	Phó Chủ tịch	29/4/2014	2/2	100%	
04	Ông Bùi Quang Minh	Ủy viên	29/4/2014	2/2	100%	
05	Bà Nguyễn Ngọc Hiền	Ủy viên	29/4/2014	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, trọng tâm là tiếp tục khai thác hiệu quả lĩnh vực đầu tư giáo dục với chuỗi hệ thống 11 trường song ngữ Việt Mỹ tại TP.HCM và các khu đô thị lớn ở các tỉnh phía Nam. Ngoài ra, vẫn duy trì lĩnh vực kinh doanh giấy thương mại và cơ khí truyền thống;
- Hợp tác triển khai các dự án tại các công ty mà Công ty SVT tham gia đầu tư tài chính nhằm đem lại khoản lợi nhuận cho Công ty trong năm 2017;
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 vào ngày 22/4/2017;
- Hội đồng quản trị yêu cầu Ban Tổng Giám Đốc báo cáo sơ kết tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm 2017.
- Ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 theo quy định.
- Kiểm tra và theo dõi việc công bố thông tin định kỳ và bất thường cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo quy định.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Công bố thông tin định kỳ: Báo cáo thường niên năm 2016; Báo cáo kiểm toán năm 2016; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2016; Báo cáo tài chính quý 1/2017;
- CBTT 24h: Ký Hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2017):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/BB-HĐQT	21/02/2017	Biên bản họp HĐQT về việc dự kiến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
2	02/BB-HĐQT	31/03/2017	Biên bản họp HĐQT về việc Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 vào ngày 22/04/2017 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2017

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2017):**1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):**

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Bà Nguyễn Thị Hoài Dung	Trưởng BKS	29/04/2014	2/2	100%	
02	Bà Nguyễn Thị Bông	UV.BKS	29/04/2014	2/2	100%	
03	Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	UV.BKS	29/04/2014	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty và đưa ra những ý kiến phù hợp.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng của công ty, báo cáo đánh

giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội cổ đông tại cuộc họp thường niên.

- Ban kiểm soát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực mà mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán và thống kê.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và các Cán bộ quản lý như cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi.

- Tại hầu hết các cuộc họp do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, Ban kiểm soát đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Tham dự và góp ý kiến tại các cuộc họp mở rộng của HĐQT và Ban điều hành họp định kỳ mỗi quý.

III. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Tham gia lớp đào tạo quản trị Công ty của Ủy Chứng khoán Nhà nước do Trung tâm nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán tổ chức

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng năm 2017) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Bùi Nam Long	-	CT.HĐQT/ TGD			29/04/2014		Theo NQ HĐQT
2	Nguyễn Thị Thu	-	Phó Chủ tịch			29/04/2014		Theo NQ HĐQT
3	Bùi Quang Khoa	-	Phó Chủ tịch			29/04/2014		Theo NQ HĐQT
4	Bùi Quang Minh	-	UV.HĐQT/ CBTT			29/04/2014		Theo NQ HĐQT
5	Nguyễn Ngọc Hiền	-	UV.HĐQT			29/04/2014		Theo NQ HĐQT

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH* :

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.
Không phát sinh

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không phát sinh

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2017)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Nam Long	-	Chủ tịch HĐQT/ TGD			80.942	0,77	MCK: SVT
1.1	Bùi Quang Sung	-	-			-	-	Cha (mất)
1.2	Sử Thị Bích An	-	-			-	-	Mẹ
1.3	Lê Nguyễn Thị Bích Trang	-	-			-	-	Vợ
1.4	Bùi Quang Nam Hải	-	-			-	-	Con
1.5	Bùi Quang Nam Hoàng	-	-			-	-	Con
1.6	Bùi Thị Bích Sơn	-	-			-	-	Chị
1.7	Bùi Thị Bích Lộc	-	-			-	-	Chị
1.8	Bùi Nam Trung	-	-			-	-	Em

2	Nguyễn Thị Thu	-	Phó CT HDQT			227.685	2,16	MCK: SVT
2.1	Nguyễn Văn Mãng	-	-			-	-	Cha
2.2	Nguyễn Thị Cao	-	-			-	-	Mẹ
2.3	Bùi Quang Mẫn	-	-			228.696	2,17	Chồng
2.4	Bùi Quang Minh	-	UV.HĐQT/			181.500	1,72	Con
2.5	Bùi Thảo Anh	-	-			-	-	Con
2.6	Nguyễn Thị Ba	-	-			-	-	Chị
2.7	Nguyễn Thị Phấn	-	-			-	-	Chị
2.8	Nguyễn Thị Năm	-	-			-	-	Chị
2.9	Nguyễn Thị Diệp	-	-			-	-	Chị
2.10	Nguyễn Thị Xuân	-	-			-	-	Chị
2.11	Nguyễn Thành Nhơn	-	-			-	-	Anh
2.12	Nguyễn Thành Nghiệp	-	-			-	-	Anh
2.13	Công ty CP ĐT PT Thương mại Viễn Đông	-	Phó CT HDQT			3.502.407	33,27	MCK: SVT
3	Bùi Quang Khoa	-	Phó CT HDQT			60.500	0,57	MCK: SVT
3.1	Bùi Quang Tính	-	-			-	-	Cha
3.2	Lê Thị Hiệp	-	-			-	-	Mẹ
3.3	Thái Ngọc Trân	-	-			-	-	Vợ

3.4	Bùi Thái Ngọc	-	-			-	-	Con
3.5	Bùi Quang Huy	-	-			-	-	Con
3.6	Bùi Thị Tú Nhi	-	-			-	-	Em
3.7	Công ty CP ĐT PT Thương mại Viễn Đông	-	UV.HĐQT			3.502.407	33,27	MCK: SVT
4	Nguyễn Ngọc Hiến	-	Thành viên HĐQT			-	-	-
4.1 [↓]	Nguyễn Văn Vinh	-	-			-	-	
4.2	Nguyễn Thị Thanh Nhã					-	-	Mẹ
4.3	Bùi Quang Minh	-	UV HĐQT/ CBTT			181.500	1,72	Chồng
4.4	Bùi Minh Tâm An	-	-			-	-	Con
4.5	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	-				-	-	Chị
4.6	Nguyễn Thị Bảo Ngân	-	-			-	-	Chị
5	Bùi Quang Minh	-	UV HĐQT/ CBTT			181.500	1,72	MCK: SVT
5.1	Bùi Quang Mẫn	-	-			228.696	2,17	MCK:
5.2	Nguyễn Thị Thu	-	Phó CT HĐQT			227.685	2,16	MCK: SVT
5.3	Nguyễn Ngọc Hiến	-	UV.HĐQT			-	-	Vợ
5.4	Bùi Minh Tâm An	-	-			-	-	Con
5.5	Bùi Thảo Anh	-	-			-	-	Em
5.6	Công ty CP ĐT PT Thương mại Viễn Đông	-	UV.HĐQT/ TGD			3.502.407	33,27	MCK: SVT

5.7	Công ty CP Giấy Toàn Lực	-	Chủ tịch HDQT			779.361	7,40	MCK: SVT
6	Nguyễn Thị Hoài Dung	-	Trưởng Ban kiểm soát			-	-	-
6.1	Nguyễn Văn Quý	-	-			-	-	Cha (mất)
6.2	Trần Thị Hoài Nhân	-	-			-	-	Mẹ (mất)
6.3	Nguyễn Thanh Hùng	-	-			-	-	Chồng (mất)
6.4	Nguyễn Mạnh Hòa	-	-			-	-	Con
6.5	Nguyễn Thị Hoài Châu	-	-			-	-	Chị
6.6	Nguyễn Thị Hoài Mỹ	-	-			-	-	Chị
6.7	Nguyễn Quốc Hùng	-	-			-	-	Em
6.8	Nguyễn Thị Hoài Minh	-	-			-	-	Em
7	Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	-	UV BKS			-	-	-
7.1	Nguyễn Hữu Thận	-	-			-	-	Cha (mất)
7.2	Trần Thị Lệ Hà	-	-			-	-	Mẹ (mất)
7.3	Nguyễn Minh Hùng	-	-			-	-	Chồng
7.4	Nguyễn Tường Vân	-	-			-	-	Con
7.5	Nguyễn Hữu Trọng Quân	-	-			-	-	Anh
7.6	Nguyễn Hữu Hùng Quân	-	-			-	-	Anh
7.7	Nguyễn Hữu Trí Quân	-	-			-	-	Anh
7.8	Nguyễn Hữu Tín Quân	-	-			-	-	Anh

7.9	Nguyễn Thị Lệ Thủy	-	-			-	-	Chị
7.10	Nguyễn Thị Lệ Thanh	-	-			-	-	Chị
8	Bà Nguyễn Thị Bông	-	UV BKS			-	-	-
8.1	Võ Văn Hai	-	-			-	-	Cha (mất)
8.2	Nguyễn Thị Sách	-	-			-	-	Mẹ
8.3	Bùi Văn Thủy	-	-			-	-	Chồng
8.4	Bùi Võ Kim Ngọc	-	-			-	-	Con
8.5	Bùi Võ Kim Ngân	-	-			-	-	Con
8.6	Võ Thị Cúc	-	-			-	-	Em
9	Bà Nguyễn Thị Thu Phượng	-	Kế Toán Trưởng			6	0.00	MCK: SVT
9.1	Nguyễn Quang Nhật	-	-			-	-	Cha (mất)
9.2	Nguyễn Thị Trĩ	-	-			-	-	Mẹ
9.3	Vũ Huy Toàn	-	-			-	-	Chồng
9.4	Vũ Nguyễn Huy Bình	-	-			-	-	Con
9.5	Vũ Nguyễn Huy Phương	-	-			-	-	Con
9.6	Nguyễn Thị Thu	-	-			-	-	Chị
9.7	Nguyễn Thị Thu Thủy	-	-			-	-	Chị
9.8	Nguyễn Quang Sơn	-	-			-	-	Anh
9.9	Nguyễn Thị Thu Trinh	-	-			-	-	Em
9.10	Nguyễn Thị Thu Nhung	-	-			-	-	Em

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết
 Không phát sinh giao dịch

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không

